

BÁO CÁO

Đánh giá tác động chính sách của Nghị quyết hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế giai đoạn 2022-2025

(thay thế các Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 và
Nghị quyết 11/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh
về việc hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế giai đoạn 2022 - 2025.)

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

1.1. Cơ sở lý luận

- An sinh xã hội là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của các cấp, các ngành, cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Chính sách an sinh xã hội khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp và người dân tham gia trợ giúp xã hội; tạo điều kiện để người dân nâng cao khả năng tự bảo đảm an sinh, không ngừng cải thiện, nâng cao tinh thần, vật chất, bảo đảm công bằng, ổn định xã hội và phát triển bền vững.

- Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban chấp hành Trung ương. Mục tiêu đến năm 2025 có 95% dân số tham gia Bảo hiểm y tế.

- Việc xác định, xây dựng chính sách hỗ trợ kinh phí đóng thẻ bảo hiểm y tế giai đoạn 2022-2025 phụ thuộc vào các yếu tố chính như khả năng cân đối các nguồn lực thực hiện chính sách an sinh xã hội; đảm bảo phù hợp với tình hình phát triển kinh tế- xã hội.

1.2. Các căn cứ pháp lý

- Tại điểm e khoản 5 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Hội đồng nhân dân tỉnh có quy định nhiệm vụ, quyền hạn “*Quyết định biện pháp thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng; biện pháp thực hiện chính sách an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, biện pháp xóa đói, giảm nghèo*”;

- Tại khoản 4 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền ban hành Nghị quyết để quy định “*Biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương*”;

- Luật Bảo hiểm y tế ngày 28 tháng 11 năm 2008; Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi, bổ sung ngày 13 tháng 6 năm 2014;

- Luật Người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;
- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới, Ban chấp hành Trung ương chỉ đạo mục tiêu cụ thể: “*Phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ người dân có thể Bảo hiểm y tế là 95% dân số*”;
- Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ BHYT giai đoạn 2022-2025;

1.3. Căn cứ thực tiễn

- Nội dung Nghị quyết ban hành hỗ trợ kinh phí đóng BHYT giai đoạn 2022-2025 đảm bảo vai trò là một trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội luôn được Đảng, Nhà nước, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh chú trọng quan tâm phát triển và coi đó vừa là mục tiêu, vừa là động lực đối với sự phát triển bền vững, chăm lo sức khỏe cho nhân dân, thúc đẩy tiến bộ và công bằng xã hội của tỉnh trong quá trình đổi mới, phát triển và hội nhập quốc tế.

- Thực tế qua việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 và Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND tỉnh Hà Nam về việc hỗ trợ kinh phí đóng BHYT giai đoạn 2022-2025 và đã góp phần quan trọng nâng tỷ lệ bao phủ BHYT của toàn tỉnh tăng nhanh, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết số 20/NQ-TW của Ban chấp hành Trung ương đảng trên địa bàn tỉnh.

- Để thực hiện Nghị quyết 20 tỷ lệ bao phủ BHYT lên 95% thì việc duy trì các đối tượng được hưởng giai đoạn 2022-2025 là hết sức cần thiết để duy trì và phát triển người tham gia BHYT, đưa tỷ lệ bao phủ đến 2025 đạt 95%.

Vì vậy, việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết hỗ trợ kinh phí đóng BHYT giai đoạn 2022-2025 để bổ sung thêm đối tượng, thay thế các Nghị quyết 16/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết 11/2023/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2023 về việc Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết 16/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2021 Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo tính hợp Hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách và tính khả thi, tính dự báo của nội dung chính sách. Đảm bảo các nội dung Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phát triển đối tượng tham gia BHYT

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

2.1. Mục tiêu tổng thể

Nhằm nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân, mở rộng đối tượng thụ hưởng góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Phần đầu đạt chỉ tiêu về tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế do Chính phủ giao tỉnh Hà Nam cụ thể: Năm 2022 đạt 92%; năm 2023 đạt 92,75%; năm 2024 đạt 93,75% năm 2025 đạt 95% Chính sách khi ban hành mang tính bền vững, phù hợp với đặc thù, khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, góp phần đảm bảo an sinh xã hội. Chính sách được ban hành không ảnh hưởng tiêu cực đến các đối tượng chính sách, xã hội khác; không gây xáo trộn đời sống dân sinh.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Xác định vấn đề

Ngân sách nhà nước (địa phương) hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Mở rộng phạm vi bao phủ của bảo hiểm y tế phần đầu đến năm 2025 tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95%, góp phần tạo nguồn tài chính ổn định cho công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân theo hướng công bằng, hiệu quả, chất lượng và phát triển bền vững.

3. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

3.1. Giải pháp hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế từ Ngân sách tỉnh

3.1.1 Đối tượng và mức hỗ trợ

a. Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 4 Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính Phủ. Hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế (ngoài 70%, phần Ngân sách Trung ương đã hỗ trợ).

b. Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định tại Khoản 4 Điều 4 Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính Phủ. Hỗ trợ 20% mức đóng bảo hiểm y tế (ngoài 30%, phần Ngân sách Trung ương đã hỗ trợ).

c. Người tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình theo quy định tại Điều 5 Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính Phủ. Hỗ trợ 20% trên tổng số mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định.

d. Người cao tuổi từ đủ 70 tuổi đến dưới 80 tuổi; người có từ đủ 30 năm tuổi đảng trở lên; Trưởng ban công tác mặt trận; Chi hội trưởng Hội phụ nữ; Chi hội trưởng Hội nông dân; Bí thư chi Đoàn thanh niên; Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh thôn, tổ dân phố; người nhiễm HIV/AIDS: Hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế.

3.1.2 Nguồn lực thực hiện

- Dự kiến nguồn lực: Từ nguồn ngân sách địa phương và từ nguồn kinh phí hợp pháp khác (*tăng thêm đối tượng Trưởng ban công tác Mặt trận*).

Năm 2024: Khoảng 400 người với số tiền là: 84.240.000 đồng;

Năm 2025: Khoảng 400 người với số tiền là: 505.440.000 đồng.

3.2. Giải pháp hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế từ nguồn xã hội hoá

Giải pháp này huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho đối tượng xã hội. Tuy nhiên, giải pháp không bền vững, vì phải đi vận động tham gia ủng hộ quỹ, phụ thuộc hoàn toàn vào sự đóng góp của cá nhân, tổ chức ảnh hưởng quyết định đến tỷ lệ người dân tham gia đóng bảo hiểm y tế, không thực hiện được các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra:

Vì vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết bổ sung, thay thế các Nghị quyết hỗ trợ kinh phí hỗ trợ đóng BHYT đã ban hành trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2022-2025.

4. Đánh giá tác động của chính sách được ban hành

4.1. Ưu điểm

4.1.1. Tác động về xã hội

Việc ban hành Nghị quyết hỗ trợ kinh phí hỗ trợ đóng BHYT giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam tiếp tục thể hiện sự quan tâm của Tỉnh đối với công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân, đặc biệt đối với các nhóm đối tượng hộ cận nghèo, hộ gia đình làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình, người cao tuổi... góp phần tác động trực tiếp đến hệ thống an sinh xã hội, thực hiện tiến bộ, văn minh, ổn định chính trị xã hội, phát triển kinh tế tỉnh.

Chính sách hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế được thực hiện ổn định, không tác động tiêu cực đến kinh tế, xã hội, không gây xáo trộn đời sống dân sinh.

4.1.2. Tác động về thủ tục hành chính

- Không phát sinh thêm thủ tục hành chính.
- Chính sách hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế giúp duy trì và mở rộng đối tượng tham gia được hỗ trợ (cấp) thẻ bảo hiểm y tế được khám chữa bệnh từ bảo hiểm y tế bền vững.

4.1.3. Tác động của hệ thống pháp luật

- Việc đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết là phù hợp, đúng thẩm quyền quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015.

- Góp phần hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tỉnh, cập nhật và phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với chính sách bảo hiểm y tế.

- Nguồn kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015.

4.1.4. Tác động về giới

Chính sách không phân biệt nam, nữ, phân biệt giữa các giới thụ hưởng và đảm bảo công bằng giới.

4.1.5. Tác động đến mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội

- Góp phần thực hiện tốt Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch của UBND tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Hỗ trợ thêm đối tượng được thụ hưởng thẻ bảo hiểm y tế có ý nghĩa quan trọng hơn trong khi chi phí y tế và nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng tăng do điều chỉnh giá dịch vụ y tế theo hướng tính đúng, tính đủ trên cơ sở định hướng tài chính y tế chuyển dần từ cơ chế phân cấp tự chủ ngân sách cho bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh. Nguồn lực chi thường xuyên tập trung cho các vấn đề về an sinh xã hội, giáo dục, văn hoá, thể thao.

4.2. Nhược điểm: Làm tăng chi Ngân sách Nhà nước.

5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

- Việc ban hành Nghị quyết thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định;

- Qua phân tích đánh giá tác động, cơ quan soạn thảo đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương ban hành Nghị quyết hỗ trợ kinh phí đóng BHYT giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam để bổ sung thêm đối tượng “Trưởng ban công tác mặt tr”, thay thế các Nghị quyết hỗ trợ kinh phí đóng BHYT giai đoạn 2022-2025 đảm bảo trong tổ chức thực hiện.

III. Ý KIẾN THAM VẤN

Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho các nhóm đối tượng thường trú trên địa bàn tỉnh Hà Nam được gửi đến các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan lấy ý kiến góp ý; đăng trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh lấy ý kiến các tổ chức và Nhân dân.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan địa phương, đơn vị liên quan, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp thu, hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết. (có Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý vào hồ sơ xây dựng Nghị quyết bằng văn bản gửi riêng).

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Cơ quan chịu trách nhiệm thi hành

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Nội vụ, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và Thành phố và đơn vị liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện.

2. Cơ quan giám sát

Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp giám sát việc triển khai thực hiện chính sách.

V. ĐỀ XUẤT BAN HÀNH

- Thời gian dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua tại kỳ họp thứ Hai mươi - Khóa XIX nhiệm kỳ 2021-2026.

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động chính sách đối với việc xây dựng Nghị quyết về việc hỗ trợ kinh phí đóng BHYT giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam/.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Tư pháp;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, LĐTLCBXH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hảo